BÀI TẬP PHÂN BÓN HOÁ HỌC

I. Trắc nghiệm

Câu 1: Đạm urea có thành phần chính là_____

A. $(NH_4)_2CO_3$ B. $(NH_2)_2CO$ C. NH_4Cl D. $Ca(H_2PO_4)_2$

Câu 2: Phân urea thuộc loại phân nào?

A. Kali B. Lân C. Đạm D. Vi lượng

Câu 3: Phân lân cung cấp nguyên tố dinh dưỡng nào cho cây trồng?

A. Fe. B. K. C. N. D. P.

Câu 4: Một trong các nguyên tố hóa học cần cung cấp cho cây trồng với một lượng nhỏ (vi lượng) dưới dạng hợp chất là

A. N. B. Zn. C. P. D. K.

Câu 5: Công thức hóa học của một trong các loại phân đạm là

A. KOH. B. NaCl. C. $MgCl_2$. D. NH_4NO_3.

Câu 6: Công thức hóa học của một trong các loại phân đạm là

A. KCl. B. $Ca_3(PO_4)_2$. C. $MgCl_2$. D. NH_4NO_3.

II. Bài tập kéo thả (Ghép công thức hóa học)

Học sinh thực hiện thao tác kéo công thức hóa học tương ứng vào tên gọi của phân bón.

Tên phân bón	Công thức hóa học
Đạm Urea	$CO(NH_2)_2$
Ammonium nitrate	NH_4NO_3
Potassium chloride	KCl
Calcium phosphate	$Ca_3(PO_4)_2$
Superphosphate đơn	$Ca(H_2PO_4)_2$ và K_2SO_4

III. Bài tập nối (Vai trò của phân bón)

Học sinh nối loại phân bón ở cột A với vai trò tương ứng đối với cây trồng ở cột B.

Cột A (Loại phân)	Cột B (Vai trò)
1. Phân đạm (N)	a. Kích thích sự phát triển của bộ rễ, quá trình đẻ nhánh và nảy chồi.
2. Phân lân (P)	b. Giúp cây tăng trưởng nhanh, phát triển thân, cành, lá.
3. Phân kali (K)	c. Tăng khả năng chịu hạn, chịu rét, kháng sâu bệnh và hỗ trợ quá trình quang hợp.

Đáp án gợi ý: 1-b, 2-a, 3-c.

LIVEWORKSHEETS